

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 4990 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Sở quản lý chuyên ngành, UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Đức Thơ

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4990/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016
của UBND thành phố Đà Nẵng)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp theo quy định giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có dự án đầu tư xây dựng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Đà Nẵng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị Đà Nẵng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Đà Nẵng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Đà Nẵng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu công nghệ cao Đà Nẵng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên Đà Nẵng (sau đây viết tắt là *Ban Quản lý*); các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường có liên quan trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố và UBND các quận, huyện, xã, phường trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý dự án trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

- Đảm bảo hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị phối hợp vì sự phát triển chung của thành phố.
- Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương.

3. Công tác phối hợp quản lý phải đảm bảo tính thống nhất, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, xã, phường và theo quy định của pháp luật nhằm giải quyết các thủ tục hành chính nhanh, gọn.

4. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp.

5. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.

6. Cơ quan, đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.

7. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

8. Trong quá trình phối hợp quản lý phải xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lắp.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được đề nghị tham gia ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn đề nghị mà không có ý kiến trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến. Trường hợp các cơ quan được đề nghị tham gia ý kiến không thống nhất nội dung thì cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp và trình UBND thành phố quyết định.

2. Tổ chức họp, cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến cuộc họp cho các cơ quan tham dự trước khi tiến hành cuộc họp; trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử đi họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND thành phố quyết định.

3. Cơ quan phối hợp cử công chức, viên chức để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

4. Thành lập hệ thống đầu mối tiếp nhận thông tin để xử lý công việc gấp ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ.

Điều 6. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, xã, phường để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Quản lý quy hoạch, kiến trúc.

2. Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

3. Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây

dựng công trình.

4. Quản lý chất lượng công trình xây dựng.
5. Quản lý đất đai và môi trường.
6. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.
7. Doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư.
8. Quản lý an ninh trật tự.
9. Thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp.
10. Những lĩnh vực khác theo quy định của UBND thành phố.

Chương II

TRÁCH NHIỆM TRONG QUAN HỆ PHỐI HỢP

Điều 7. Trách nhiệm chung của các bên trong quan hệ phối hợp

1. Ban Quản lý chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng và các Sở quản lý chuyên ngành; có trách nhiệm báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với UBND thành phố, Sở Xây dựng về tình hình thực hiện khu vực phát triển đô thị, tình hình triển khai các dự án đầu tư được giao quản lý; báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với các Sở quản lý chuyên ngành về các lĩnh vực hoạt động của Ban Quản lý thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

2. Sở Xây dựng, các Sở quản lý chuyên ngành có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và thanh tra, kiểm tra các hoạt động của Ban Quản lý thuộc trong phạm vi các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý và UBND các quận, huyện, xã, phường trong khu vực dự án phối hợp theo cơ chế giữa cơ quan trực thuộc UBND thành phố với cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương trong các lĩnh vực công tác: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, bàn giao các công trình hạ tầng đô thị; quản lý hành chính, an ninh trật tự trong khu vực.

4. Ban Quản lý chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quản lý các dự án đầu tư xây dựng, đầu tư phát triển đô thị trong các khu vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường có trách nhiệm phối hợp và hỗ trợ Ban Quản lý trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước được giao. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ đã được giao và phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý, các lĩnh vực còn lại sẽ do các sở, ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường tiếp tục quản lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm trong quản lý quy hoạch, kiến trúc

1. Ban Quản lý:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu cho UBND thành phố triển khai quy

hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng được giao quản lý hoặc đầu tư, từng bước cụ thể hóa đồ án quy hoạch chung khu vực phát triển đô thị theo quy định hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, xã, phường lấy ý kiến các đơn vị, cộng đồng dân cư và tổng hợp điều chỉnh quy hoạch, trình Sở Xây dựng thẩm định.

c) Thường xuyên cung cấp cho Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, xã, phường liên quan về thông tin, tài liệu, dữ liệu đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt, điều chỉnh và lộ trình, kế hoạch thực hiện của các dự án liên quan trong khu vực dự án.

d) Phối hợp với UBND các quận, huyện, xã, phường tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch, bàn giao mốc giới quy hoạch chi tiết các khu chức năng được phê duyệt cho chính quyền địa phương tổ chức bảo vệ; có quyền yêu cầu các đơn vị liên quan cung cấp các thông tin cần thiết để tiến hành quy hoạch.

đ) Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở quản lý chuyên ngành tham mưu cho UBND thành phố về chủ trương và trực tiếp từng bước triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung, thực hiện cụ thể hóa quy hoạch các khu chức năng và từng bước đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư; đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh quy hoạch khi thấy không còn phù hợp hoặc tiếp tục thực hiện mà không mang lại hiệu quả.

e) Tổ chức kiểm tra việc xây dựng của các dự án đầu tư trong khu vực dự án nhằm đảm bảo sự phù hợp công trình xây dựng đúng theo nội dung quy hoạch, kiến trúc đã được thỏa thuận, phê duyệt và giấy phép xây dựng được cấp.

g) Phối hợp quản lý, phát hiện, cung cấp thông tin cho UBND các quận, huyện, xã, phường trong việc xây dựng nhà ở, vật kiến trúc không đúng quy hoạch, kiến trúc được duyệt trong khu vực dự án.

2. Sở Xây dựng:

a) Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch trình UBND thành phố phê duyệt.

b) Thực hiện chức năng quản lý quy hoạch, kiến trúc; tham mưu đề xuất các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc xây dựng công trình để UBND thành phố xem xét, phê duyệt.

c) Cấp giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

d) Kiểm tra, xử lý vi phạm về cấp giấy phép xây dựng và thực hiện xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng.

3. UBND các quận, huyện:

a) Phối hợp lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổng hợp cho ý kiến về các đồ án quy hoạch phục vụ quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý công bố quy hoạch đã phê duyệt.

c) Tổ chức thực hiện cắm mốc giới xây dựng đối với đồ án quy hoạch xây dựng thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

d) Chỉ đạo UBND xã, phường bảo vệ mốc giới quy hoạch được bàn giao.

đ) Cấp giấy phép xây dựng công trình theo thẩm quyền, trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép.

Điều 9. Trách nhiệm trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm

1. Ban Quản lý: Căn cứ quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, chủ trì chuẩn bị, trình UBND thành phố ban hành văn bản hướng dẫn việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

b) Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố, trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính các hồ sơ thủ tục theo quy định.

3. Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan: Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia thẩm định kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm.

Điều 10. Trách nhiệm trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng công trình

1. Trách nhiệm trong lập, thẩm định chủ trương đầu tư:

a) Chủ đầu tư hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các chương trình, dự án (Ban Quản lý, các sở, ban, ngành) có trách nhiệm tổ chức lập, trình duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công.

b) Thẩm quyền thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án theo quy định về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

2. Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng:

a) Ban Quản lý:

- Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng của chủ đầu tư đối với các công trình do Ban Quản lý làm chủ đầu tư được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và quy định về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng của đơn vị quản lý dự án được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, văn bản quy định một số nội dung về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và theo hợp đồng ủy quyền được ký kết.

- Trường hợp để xảy ra thất thoát, lãng phí thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm

mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và quy định về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

c) Sở quản lý chuyên ngành:

- Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và quy định về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Tham gia góp ý kiến về nội dung của dự án theo chức năng, nhiệm vụ của mình khi nhận được đề nghị lấy ý kiến của Ban Quản lý và cơ quan chủ trì thẩm định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Tham gia theo dõi, quản lý và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với các công trình thuộc phạm vi các lĩnh vực quản lý nhà nước của mình.

d) Sở Giao thông Vận tải: Hướng dẫn, thỏa thuận thiết kế, cấp phép thi công các vị trí đầu nối đường ra vào của dự án với hệ thống đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) UBND các quận, huyện: Thỏa thuận thiết kế đầu nối giữa đường vào dự án với các tuyến đường huyện và đường đô thị do địa phương quản lý; phối hợp thực hiện các chức năng quản lý nhà nước của chính quyền địa phương đối với hoạt động xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm trong quản lý chất lượng công trình xây dựng:

1. Ban Quản lý:

a) Tổ chức quản lý chất lượng, giám sát, nghiệm thu chất lượng công trình xây dựng theo quy định và chịu trách nhiệm về các công việc do mình thực hiện đối với các công trình, dự án do Ban Quản lý làm chủ đầu tư, quản lý dự án và các công trình chuyển giao cho Ban Quản lý vận hành, khai thác.

b) Định kỳ 6 tháng, 1 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo UBND thành phố, Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình và các sự cố công trình xây dựng xảy ra trong khu vực dự án.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

2. Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình và chất lượng các công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý công

trình theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố đối với công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý công trình theo quy định.

c) Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình xây dựng trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

3. Sở quản lý chuyên ngành:

Tham gia, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác nghiệm thu đối với các công trình thuộc trong phạm vi các lĩnh vực quản lý nhà nước của mình.

Điều 12. Trách nhiệm trong quản lý đất đai và môi trường

1. Quản lý đất đai:

a) Ban Quản lý:

- Phối hợp với UBND các quận, huyện tiếp nhận, quản lý hồ sơ đất đai, mốc quy hoạch, mốc địa chính được bàn giao.

- Cung cấp tọa độ các điểm đo vẽ trong khu vực dự án cho các đơn vị đo đạc sau khi có chủ trương cho phép đầu tư của UBND thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan xác định, giới thiệu địa điểm đầu tư, cung cấp thông tin quy hoạch đối với các dự án đầu tư trong khu vực dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành kiểm tra tiến độ thực hiện dự án, tham mưu UBND thành phố xử lý theo quy định về đầu tư và đất đai.

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư hạ tầng hoặc dự án tạo quỹ đất sạch do Ban Quản lý làm chủ đầu tư, quản lý dự án; báo cáo UBND thành phố xem xét quyết định những vấn đề vượt thẩm quyền làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan xây dựng Danh mục quỹ đất tạo vốn theo kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quỹ đất của Ban Quản lý để trình phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với UBND các quận, huyện lập danh mục các dự án cần thu hồi đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc đo đạc xác định ranh giới các khu đất để thực hiện dự án.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các sở, ngành liên quan thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các dự án có sử dụng đất.

- Hướng dẫn Ban Quản lý trong việc lập danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển

mục đích sử dụng đất.

c) UBND các quận, huyện:

- Hoàn thành các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, tổ chức khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án.

- Phối hợp với Ban Quản lý để hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất cho Ban Quản lý theo quy định.

2. Quản lý môi trường:

a) Ban Quản lý:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện và các ngành liên quan giám sát, thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý vi phạm về bảo vệ tài nguyên môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các khu vực dự án được giao.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện và các ngành liên quan tiếp nhận, giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong khu vực dự án.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trong công tác đánh giá tác động môi trường.

- Chủ trì, thẩm định, phê duyệt đánh giá tác động môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các dự án đầu tư trong khu vực dự án; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường đến Ban Quản lý và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các khu vực dự án.

c) UBND các quận, huyện:

- Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trong công tác đánh giá tác động môi trường.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Bản cam kết bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết và Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư trên địa bàn khu vực phát triển đô thị theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu vực dự án thực hiện giữ gìn bảo vệ tôn tạo môi trường.

3. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

a) Ban Quản lý:

- Hướng dẫn chủ đầu tư hoặc chủ quản sử dụng khi công trình đã đưa vào sử

dụng lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của tổ chức có sử dụng đất trong khu vực dự án, trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc kiểm tra thực địa, xác định nghĩa vụ tài chính của các đơn vị đầu tư đối với Nhà nước, phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị trong khu vực dự án.

- Phối hợp với UBND các quận, huyện trong việc cung cấp thông tin liên quan đến tính phù hợp quy hoạch khi có đề nghị của UBND các quận, huyện để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cá nhân thuộc khu vực quy hoạch dân cư.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tiếp nhận, thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

c) UBND các quận, huyện:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm tra thực địa phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị đầu tư sử dụng đất trong khu vực dự án.

- Căn cứ thẩm quyền được quy định để thực hiện các thủ tục có liên quan, làm cơ sở để các cơ quan chức năng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuộc khu vực đã được quy hoạch dân cư tập trung hoặc khu vực dân cư phù hợp với quy hoạch của dự án.

Điều 13. Trách nhiệm trong bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư

1. Ban Quản lý:

Phối hợp với UBND các quận, huyện, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng (Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng) và chính quyền địa phương để thực hiện công tác kiểm kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với các dự án đầu tư xây dựng; cử lãnh đạo Ban quản lý tham gia Hội đồng bồi thường khi triển khai các dự án.

2. UBND các quận, huyện:

a) Chủ trì Hội đồng giải phóng mặt bằng các dự án.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư.

Điều 14. Trách nhiệm trong quản lý doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư

1. Ban Quản lý:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án trong khu vực phát triển đô thị được giao thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến.

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra,

kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong khu vực phát triển đô thị được giao; giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu vực phát triển đô thị và kiến nghị hoặc báo cáo UBND thành phố kiến nghị các Bộ, ngành có liên quan giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

c) Tổ chức quản lý, theo dõi quá trình hình thành bất động sản của các dự án trong khu vực phát triển đô thị được giao; báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình đầu tư, kinh doanh bất động sản và nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư đối với Nhà nước tại các dự án trong khu vực phát triển đô thị được giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu vực phát triển đô thị.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư khi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý lấy ý kiến.

b) Có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước khu vực phát triển đô thị thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của Ban Quản lý trong quản lý an ninh trật tự

a) Phối hợp với Công an thành phố, UBND các quận, huyện, xã, phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong khu vực dự án triển khai công tác đảm bảo an toàn trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Phối hợp với Công an thành phố, UBND các quận, huyện, UBND các xã, phường tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về an toàn trật tự, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các nhà thầu.

c) Cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an thành phố, UBND các quận, huyện, xã, phường và các cơ quan liên quan về tình hình đầu tư của các nhà đầu tư trong khu vực dự án khi có yêu cầu và theo đúng quy định.

Điều 16. Trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp

1. Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực tại các doanh nghiệp thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Ban Quản lý:

a) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và UBND các quận, huyện, xã, phường trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu vực dự án.

b) Tham gia và là thành viên các đoàn thanh tra các cơ quan quản lý nhà nước

và UBND các quận, huyện, xã, phường khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra trên địa bàn khu vực dự án.

c) Hằng năm tổng hợp và lập danh sách các công trình đã được quyết toán trong năm gửi về Sở Xây dựng, Sở quản lý chuyên ngành và UBND các quận, huyện, xã, phường để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

d) Chịu trách nhiệm về việc xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý thực hiện dự án.

Điều 17. Trách nhiệm trong một số lĩnh vực khác

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý; các sở, ngành và UBND các quận, huyện lập quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn khu vực dự án. Chỉ đạo cơ quan thanh tra giao thông phối hợp các cơ quan chức năng của thành phố, UBND các quận, huyện tuần tra, kiểm soát các hoạt động giao thông trên địa bàn khu vực dự án.

b) Hướng dẫn Ban Quản lý, các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hồ sơ liên quan đến đầu nối đường nhánh từ khu vực dự án vào các tuyến đường theo quy định.

c) Tổ chức thẩm định an toàn giao thông trên các tuyến đường; các vị trí đầu nối theo quy định.

d) Tổng hợp, đề xuất với UBND thành phố kế hoạch xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các công trình giao thông đã được bàn giao quản lý trong khu vực dự án.

đ) Phối hợp hướng dẫn Ban Quản lý khảo sát, quy định các khu vực cấm đỗ xe; lắp đặt, bổ sung biển báo hiệu đường bộ, hướng dẫn giao thông; kiểm tra xử lý các cá nhân tổ chức có hành vi lấn chiếm lòng lề đường, các phương tiện dừng, đỗ, đón khách không đúng quy định.

e) Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước trong khu vực dự án.

g) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trong khu vực phát triển đô thị.

2. Sở Công Thương:

a) Thực hiện quản lý nhà nước lĩnh vực công thương trong khu vực dự án (nếu có).

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành công thương, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an thành phố quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương theo quy định pháp

luật hiện hành.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng liên quan trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu thực tế; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban Quản lý.

4. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban Quản lý về việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện đúng chế độ chính sách của Nhà nước theo quy định.

5. Các Sở quản lý chuyên ngành: Phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND thành phố làm việc với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết các nội dung công việc vượt thẩm quyền của UBND thành phố.

6. UBND các quận, huyện, xã, phường:

Có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý, các ngành liên quan trong công tác đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, vùng tái định cư thuộc khu vực phát triển đô thị.

7. Các sở, ban, ngành không quy định trong quy chế phối hợp này, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý sẽ trực tiếp làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng trình UBND thành phố xem xét quyết định theo thẩm quyền.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo UBND thành phố kết quả thực hiện Quy chế này.

2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại khu vực dự án không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Trong trường hợp các văn bản pháp luật có liên quan quy định khác với nội dung Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại các văn bản đó.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc phát sinh thì các tổ chức, cá nhân có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để hướng dẫn thực hiện hoặc Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu cho UBND thành phố xử lý theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Đức Thơ